**BỘ CÂU HỎI PHỎNG VẤN MODULE 4**

**SPRING MVC**

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Câu hỏi |
| **Tổng quan Spring MVC** | |
| **1** | Vẽ và trình bày cách Spring MVC xử lý request |
| 2 | Trình bày cơ chế Dependency Injection |
| 3 | Có bao nhiêu cách để thực hiện Dependency Injection? Trình bày? |
| 4 | Framework là gì ? Framework khác Library chỗ nào? |
| 5 | Spring Framework là gì? |
| 6 | Lợi ích của Spring Framework? |
| 7 | Nguyên lý đảo ngược quyền điều khiển (Inversion of Control) là gì ? |
| 8 | Giải thích IoC? Lợi ích của IoC? |
| 9 | Bean là gì? |
| 10 | Trong Spring có bao nhiêu Bean Scope? |
| 11 | @Autowire là gì? |
| 12 | @Component có ý nghĩa gì? |
| **Spring Controller** | |
| **13** | Trình bày ý nghĩa của Front Controller |
| 14 | Trình bày ý nghĩa của ModelAndView Interface |
| 15 | Trình bày ý nghĩa của ModelMap Interface |
| 16 | Trình bày ý nghĩa của ViewResolver Interface |
| 17 | Định nghĩa URI với các phương thức khác nhau như GET, POST, PUT, PATH, DELETE |
| 18 | Phân biệt POST với GET |
| 19 | Phân biệt POST với PUT |
| 20 | Thao tác với form trong ứng dụng Spring MVC |
| 21 | @RequestMapping làm gì? |
| 22 | Trình bày cơ chế Data Binding |
| 23 | Thuộc tính consumes trong các Request Mapping là gì ? |
| **Thymeleaf** | |
| 24 | Template là gì? Template Engine là gì? Thymeleaf là gì? |
| 25 | Sử dụng lặp trong Thymeleaf như thế nào? Sử dụng điều kiện trong Thymeleaf như thế nào? |
| **Data Binding** | |
| 26 | Data Binding là gì? |
| 27 | Formatter là gì ? Converter là gì ? |
| **ORM và JPA** | |
| 28 | ORM là gì ? |
| 29 | JPA là gì? Spring Data JPA là gì ? |
| 30 | Hibernate là gì ? Hibernate làm gì với database |
| 31 | Liệt kê một số annoutation của hibernate? |
| 32 | Entity là gì? |
| 33 | Persistence Context & Entity Manager là gì? |
| 34 | Câu lệnh truy vấn động là gì? Câu lệnh truy vấn tĩnh là gì? |
| 35 | Trạng thái của Entity bao gồm những gì? |
| 36 | Có bao nhiêu loại mapping trong Hibernate? |
| 37 | SessionFactory là gì? |
| 38 | Liệt kê ba trạng thái của đối tượng trong hibernate? |
| **Validation** | |
| 39 | Validation dữ liệu là gì? |
| 40 | Trình bày cách triển khai validate dữ liệu trong Spring |
| 41 | Binding Result là gì? |
| **AOP** | |
| 42 | AOP là gì? AOP gồm những yếu tố nào? |
| 43 | Các loại Advice? |
| 44 | JoinPoint là gì? |
| 45 | Nêu cách triển khai AOP mà bạn dùng trong dự án |
| 46 | Xử lý ngoại lệ trong Spring Web MVC như thế nào? |
| **Session & Cookie** | |
| 47 | Cookie là gì? |
| 48 | Phân biệt Session và Cookie |
| 49 | Nêu cách triển khai Session mà bạn dùng trong dự án |
| **Web Service** | |
| 50 | Web Service là gì? Lấy ví dụ về web service |
| 51 | Phân biệt Web Service và Web truyền thông |
| 52 | REST là gì? RESTful là gì? |
| 53 | jQuery là gì? Ajax là gì? |
| 54 | Nêu ví dụ về cách bạn triển khai Ajax trong dự án của bạn |
| 55 | @RequestHeader và @ResponseHeader có ý nghĩa gì |
| **I18N** | |
| 56 | I18N và I10N là gì? |
| 57 | Nêu cách triển khai I18N và I10N trong dự án Spring |
| 58 | Interceptor là gì? |
| **Bảo mật** | |
| 59 | Bảo mật là gì? Cơ chế bảo mật trong Spring như thế nào? |
| 60 | Authentication là gì ? Authorization là gì ? |
| 61 | Liệt kê các cơ chế xác thực |
| 62 | CSRF là gì |
| 63 | CORS là gì |
| **Spring Boot** | |
| 64 | Spring Boot là gì? |
| 65 | Sự khác nhau giữa SpringBoot và SpringMVC là gì? |
| 66 | Trong trường hợp bạn muốn tuỳ chỉnh cấu hình cho Spring Boot chỉ tìm kiếm các bean trong một package nhất định |
| 67 | Cấu hình cho Spring Boot Tìm kiếm các Bean ở nhiều package khác nhau bằng cách nào? |
| 68 | Trình bày Spring Security? @EnableWebSecurity làm gì? |
| 69 | Trình bày Spring Boot JPA? Cài đặt? |
| 70 | Để sử dụng interface JpaRepository cần cung cấp những thông tin nào? |
| 71 | Bạn có biết annotation @ConfigurationProperties? Trình bày? |